

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày 12 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến (một điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An và một điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST - HS ngày 01/4/2022 đối với bị cáo:

Lê Trung T, sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: Ấp 9 xã L huyện B, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Minh C, sinh năm 1966 và con bà Hồng Lê H, sinh năm 1970 ; bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là lớn nhất; tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 03/8/2021, Công an phường Bình Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đóng phạt ngày 4/11/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 05/11/2021, có mặt.

Người chứng kiến: Ông Mai L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/11/2021, Công an phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An kiểm tra hành chính đối với ông Mai L, bị cáo Lê Trung T tại khu vực trước cổng Trung tâm y tế Thành phố Dĩ An, qua kiểm tra thu giữ từ T 01

túi nylon bên trong chứa 10 viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy nên bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tiến hành khám xét nơi ở của T tại phòng số 14, nhà trọ 24/6 đường Đặng Văn Bi, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa 61 viên nén màu xanh, 01 cân tiểu ly. Tinh thể màu trắng và viên nén màu xanh T khai nhận là ma túy. Nguồn gốc ma túy vào tháng 10/2021 T đặt mua trên mạng xã hội Facebook 12.000.000 đồng loại ma túy Ketamine, 12.000.000 đồng thuốc lắc để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 10 viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 61 viên nén màu xanh; 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng; 01 cân tiểu ly; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 48F1-203.66, số khung RLHJA3928MY106498, số máy JA39E222806.

Kết luận giám định số 735/MT-PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 3,5988 gam (M1-1); 10,0313 gam (M2-2), loại Ketamine. Mẫu 10 viên nén màu xanh và 61 viên nén màu xanh, gửi giám định là ma túy có khối lượng 4,1170 gam (M1-2); 25,1109 gam M2-1, loại MDMA.

Vật chứng đã xử lý: Trả cho ông Mai L xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 48F1-203.66, số khung RLHJA3928MY106498, số máy JA39E222806, do ông L là người chạy Grap, ngày 5/11/2021 T thuê ông L chở xuống Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, ông L không biết T mang theo ma túy.

Cáo trạng số 96/CT - VKS ngày 15/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 11 năm đến 12 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định, cân tiểu ly.

Bị cáo T không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Rất ân hận việc đã làm, bị cáo không có tiền án, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Ngày 05/11/2021 khi kiểm tra hành chính, khám xét phòng ở trọ của bị cáo Lê Trung T thu giữ ma túy có khối lượng 13,6310 gam loại Ketamine và 29,2279 gam loại MDMA. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 96 ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu thể hiện không có nghề nghiệp, bị cáo sử dụng ma túy trong thời gian dài, bản thân đã bị xử phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Làn phạm tội này thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật của bị cáo.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 15 năm tù. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy; sử dụng trái phép chất ma túy...” diễn ra nhiều, phức tạp. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như trong việc đấu tranh, phòng ngừa chung về tội phạm ma túy hiện nay.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T do không xác định được nhân thân. Công an Thành phố Dĩ An tách điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy còn lại sau giám định, cân tiêu ly cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo T phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trung T 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 05/11/2021.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư được niêm phong ghi số vụ 735M1-PC09 và 725M2/PC09 có khối lượng mẫu vật niêm phong M1-1 = 3,2173 gam; M1-2 = 2,8753 gam; M2-1 = 23,0298 gam; M2-2 = 8,8432 gam là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2022 tại Chi cục Thi hành án Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Lê Trung T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS ND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh